

Số: 01/2025/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày 24 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo tỉnh Bắc Kạn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 năm 11 năm 2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 02 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ LĐTB&XH;
- VPQG về giảm nghèo - Bộ LĐTB&XH;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TT Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP;
- TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VXNV, NCPC (Hòa).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đ. Bình

Nguyễn Đăng Bình

QUY CHẾ

**Quản lý, vận hành, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin
Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo tỉnh Bắc Kạn**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01/2025/QĐ-UBND
ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo tỉnh Bắc Kạn.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan chủ trì Dự án, Tiểu dự án thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến quản lý, vận hành, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Các thông tin có liên quan đến dữ liệu thông tin về giảm nghèo của cơ quan, đơn vị, địa phương phải được cập nhật đầy đủ trên Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo.

2. Khi có thay đổi về dữ liệu phải được cập nhật kịp thời lên hệ thống.

3. Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo được quản lý, bảo mật, bảo đảm an toàn; các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân được giao nhiệm vụ khai thác, sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo theo quy định của pháp luật.

4. Thông tin trên Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo và thông tin thực tế phải trùng khớp nhau, trường hợp có sự chênh lệch phải kiểm tra, xác định nguyên nhân, điều chỉnh cho chính xác.

5. Các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân tham gia quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo có trách nhiệm bảo đảm bí mật về mật khẩu đăng nhập, không làm mất cơ sở dữ liệu, thực hiện đúng các quy định về bảo đảm bí mật và hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành theo nhiệm vụ được giao.

Chương II

QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, KHAI THÁC VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN THÔNG TIN HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU THÔNG TIN GIẢM NGHÈO

Điều 3. Vận hành, bảo trì, nâng cấp bảo đảm an toàn thông tin Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo

1. Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo được cài đặt, vận hành, duy trì hoạt động bởi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn. Dữ liệu được cập nhật thường xuyên, cuối mỗi tháng cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo được lưu trữ thành một bản dữ liệu dự phòng. Bản dự phòng này có thể khôi phục được trong trường hợp có sự cố hỏng hóc thiết bị. Cuối mỗi năm cơ sở dữ liệu phải được sao lưu thành một bản để làm dữ liệu hàng năm.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện các biện pháp bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa để đảm bảo Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo hoạt động trên môi trường mạng liên tục; bảo đảm về sự bảo mật của cơ sở dữ liệu tỉnh Bắc Kạn.

3. Trường hợp có sự cố hoặc thay đổi do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành chính sách mới hoặc sửa đổi, bổ sung chính sách, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tiếp nhận, phối hợp với đơn vị, tổ chức có liên quan khắc phục và nâng cấp theo tình hình thực tế và theo yêu cầu.

Điều 4. Mô hình tổ chức cập nhật, quản lý, vận hành và khai thác thông tin Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai Hệ thống thông tin dữ liệu đến các sở, ban, ngành cấp tỉnh (cơ quan cấp tỉnh); các huyện, thành phố (cấp huyện); các xã, phường, thị trấn (cấp xã).

2. Các cơ quan cấp tỉnh được cấp tài khoản trên Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, cập nhật dữ liệu thông tin giảm nghèo trong phạm vi lĩnh vực ngành quản lý; kiểm tra, xác thực dữ liệu được cung cấp từ Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện: Chỉ đạo bộ phận, công chức được giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng tài khoản Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo có trách nhiệm tổng hợp, cập nhật dữ liệu thông tin giảm nghèo thuộc phạm vi quản lý; kiểm tra, xác thực dữ liệu được cung cấp từ cấp xã trên Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, cập nhật dữ liệu thông tin giảm nghèo thuộc phạm vi quản lý; kiểm tra, xử lý dữ liệu trước khi tải lên Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo.

Điều 5. Quản lý thu thập thông tin, kỳ báo cáo, tài khoản trên Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thu thập thông tin theo quy định; kịp thời cập nhật, bổ sung, sửa đổi các nội dung và mẫu biểu phù hợp theo quy định về dữ liệu giảm nghèo; đồng thời cập nhật các kỳ báo cáo theo quy định, hướng dẫn kịp thời cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện.

2. Tài khoản đăng nhập Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo tỉnh Bắc Kạn

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan chủ trì Dự án, Tiểu dự án thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn: Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương được cấp một tài khoản truy cập vào Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo;

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương đăng nhập Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo tại địa chỉ: <https://csdlgiamngheo.backan.gov.vn/> bằng tài khoản do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh cấp (tên đơn vị, tên đăng nhập và mật khẩu) cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đến dữ liệu thông tin giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn:

Tên đăng nhập: Nhập tên đăng nhập vào hệ thống do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.

Mật khẩu: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp lần đầu, các đơn vị phải thay đổi mật khẩu đăng nhập trong lần đăng nhập đầu tiên, không sử dụng mật khẩu mặc định để sử dụng. Mật khẩu đăng nhập của cơ quan, đơn vị, địa phương tự xác định

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan vận hành hệ thống, thực hiện quản lý thống nhất toàn bộ các tài khoản tham gia sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương giao 01 công chức quản lý, sử dụng tài khoản Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo trong phạm vi quản lý. Danh sách công chức được giao quản lý và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu được lập và gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp, theo dõi.

5. Trường hợp có sự thay đổi công chức quản lý, sử dụng tài khoản, cơ quan, đơn vị, địa phương, người có thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều này có văn bản bàn giao công chức quản lý, sử dụng tài khoản; công chức được giao quản lý, sử dụng thực hiện thay đổi mật khẩu của tài khoản đó. Danh sách công chức quản lý, sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo được lập và gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp theo dõi.

6. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tối thiểu 06 tháng phải thay đổi mật khẩu 01 lần để tăng cường độ bảo mật; chịu trách nhiệm về sự cố xảy ra nếu liên quan đến thông tin truy cập trên cơ sở dữ liệu tại đơn vị mình do bị lộ, lọt mật khẩu.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm thêm mới, sửa, đóng, xóa tài khoản tham gia Hệ thống thông tin dữ liệu của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đối với tài khoản đã có tương tác và phát sinh dữ liệu trên Hệ thống cơ sở dữ liệu thì không xóa tài khoản, chỉ được sửa thông tin hoặc đóng tài khoản. Trường hợp có nhu cầu thêm mới, sửa, đóng, xóa tài khoản phải có văn bản đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện.

Điều 6. Khắc phục khi Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo gặp sự cố

1. Khi không truy cập được vào Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo hoặc gặp sự cố khác khi sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên hệ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn, xử lý.

2. Ngay sau khi nhận được thông tin về sự cố, công chức được giao phụ trách Hệ thống thông tin dữ liệu, tiếp nhận hướng dẫn người sử dụng khắc phục sự cố hoặc lỗi truy cập hoặc liên hệ với đơn vị cung cấp phần mềm để phối hợp xử lý sự cố kịp thời.

Điều 7. Quy định về sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo

1. Cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin giảm nghèo

Khi có văn bản đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc theo định kỳ (kỳ báo cáo 01 lần/năm, số liệu tính đến 31/12 của năm báo cáo, thời hạn cập nhật số liệu xong trước 31/3 của năm sau liền kề), các cơ quan, đơn vị, địa phương đăng nhập vào Hệ thống cơ sở dữ liệu và thực hiện cập nhật dữ liệu vào các biểu thu thập thông tin tương ứng với kỳ báo cáo.

2. Thông tin dữ liệu giảm nghèo được cập nhật vào Hệ thống cơ sở dữ liệu đúng định dạng quy định, dữ liệu phải thể hiện đúng hiện trạng giảm nghèo của địa phương tương ứng với các chỉ tiêu yêu cầu báo cáo.

3. Phê duyệt và kiểm tra dữ liệu

Các dữ liệu cập nhật vào Hệ thống cơ sở dữ liệu được kiểm tra và phê duyệt trực tiếp trên hệ thống. Khi phát hiện có sai sót hoặc cần bổ sung, cơ quan quản lý gửi trả lại đơn vị cập nhật dữ liệu đầu vào để cập nhật bổ sung kịp thời đúng thời gian quy định. Đơn vị quản lý dữ liệu chịu trách nhiệm về dữ liệu do mình cập nhật trong phạm vi quản lý.

4. In, lưu các loại báo cáo trên hệ thống

Biểu mẫu báo cáo, thực hiện in, lưu các loại báo cáo tháng, quý, năm, giai

đoạn thực hiện trực tiếp trên Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo.

5. Các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng, khai thác và cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo trong phạm vi quản lý.

Điều 8. An toàn thông tin

Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo tỉnh Bắc Kạn được bảo đảm an toàn theo Luật An toàn thông tin mạng, đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ tại Điều 9 Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và phù hợp với các quy định hiện hành có liên quan.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Quản lý, duy trì, vận hành thường xuyên, liên tục 24 giờ/ngày, 7 ngày/tuần của Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo.

2. Chủ trì, phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm hướng dẫn vận hành, sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo.

3. Phối hợp, hỗ trợ các đơn vị có liên quan khắc phục sự cố trong quá trình sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo

4. Tổ chức theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng quản lý, khai thác, cập nhật dữ liệu Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo hiệu quả, thường xuyên, liên tục.

5. Thực hiện trách nhiệm của đơn vị vận hành hệ thống thông tin theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Phối hợp, hỗ trợ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội vận hành Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo.

2. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an toàn thông tin; thẩm định, phê duyệt hoặc cho ý kiến về mặt chuyên môn đối với hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo.

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì Dự án, Tiểu dự án thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

1. Tổ chức triển khai sử dụng, khai thác Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo thuộc phạm vi quản lý và cập nhật, cung cấp số liệu theo quy định tại Quy chế này.

2. Quản lý, chỉ đạo, đôn đốc việc sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo đúng mục đích, hiệu quả, đảm bảo nội dung thông tin theo quy định tại Quy chế này và các văn bản pháp luật liên quan.

3. Bố trí cán bộ, công chức theo dõi, quản lý và xử lý các sự cố trong quá trình sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo tại cơ quan, đơn vị, địa phương; thông báo kịp thời các sự cố xảy ra ngoài khả năng và trách nhiệm xử lý về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp với các đơn vị liên quan khắc phục sự cố.

4. Triển khai thực hiện các nội dung quản lý, sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo tại Quy chế này đến cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân tham gia quản lý, vận hành và khai thác Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin giảm nghèo tỉnh Bắc Kạn có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Quy chế này trong phạm vi quản lý.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc kiến nghị điều chỉnh, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân có liên quan, kịp thời báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

2. Trường hợp các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng áp dụng và được giao nhiệm vụ tại Quy chế này mà được sáp nhập, hợp nhất tổ chức bộ máy thì cơ quan, đơn vị mới tiếp nhận nhiệm vụ sau khi sáp nhập, hợp nhất có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế này.

3. Các văn bản được dẫn chiếu tại Quy chế này nếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế đó./.